

Apr 27 at 7:57 AM

Điểm chung của hai Đức Gioan XXIII và Gioan Phaolô II: phá sập các bức tường

4/24/2014 8:01:37 PM

Đ Phong hiên thánh cho Đức Gioan XXIII và Đức Gioan Phaolô II cùng một lúc, Đức Phanxicô đã không ngần ngại bỏ qua thói quen phong hiên thánh bằng cách không chờ đợi việc xác nhận phép lạ cho hai nhà lãnh đạo của Đức Gioan XXIII. Và chắc chắn đây là hành động đúng. Popes.jpg

Dĩ nhiên, Đức Gioan XXIII và Đức Gioan Phaolô II có nhiều điểm khác nhau, nhưng các ngài cũng có nhiều điểm chung với nhau. Không có Đức Gioan XXIII, có lẽ sẽ không có Đức Gioan Phaolô II. Việc cùng một lúc phong hiên thánh cho hai ngài làm chứng cho sự kiên trì này: Giáo Hội là một đấng luôn cần được cải tiến (campagna semper reformanda) như Đức Bênêđictô XVI quen thuộc. Động thái này cũng cho thấy một mối liên hệ giữa các đấng này để họ liên kết với các mục vụ khác, như các mục vụ ăn khớp với nhau trong trò chơi ghép (puzzle).

Hai vị cùng sự đồng phong hiên thánh vào ngày 27 sụp đổ có gì chung với nhau? Trước hết, hai vị đều là giáo hoàng, các giáo hoàng thánh thiện. Các ngài sống theo một cách sâu sắc nền linh đạo linh mục của mình, như khêu hiêu giám mục của các ngài cho thấy. Đức Gioan XXIII chọn khêu hiêu «Oboedientia et Pax» (Vâng Lệnh và Bình An); Đức Gioan Phaolô II thì chọn khêu hiêu «Totus tuus» (Tôi là Của Mẹ), để tôn vinh niềm tin nơi Thánh Nữ Đấng Trinh Maria.

Những cuộc sống của các ngài có khác nhau. Đức Gioan Phaolô II một mặt trở về khi rời khỏi quê hương và một mặt lúc 21 tuổi, sống trong gia đình linh mục trong một cách một cha xứ và sau đó là giám mục tại Ba Lan. Đức Gioan XXIII được đào tạo trong một gia đình đông người, được Tòa Thánh phái tới Thổ Nhĩ Kỳ, Bồ Đào Nha và Pháp làm khâm sự rồi sứ thần. Công việc ngoại giao đã rèn nên đức tin và niềm tin của ngài với Giáo Hội. Một Giáo Hội có tính bao quát, để kết và để thoả với thế giới. Bài giảng Lễ Chúa Thánh Thần tại Thổ Nhĩ Kỳ năm 1944, một thánh lễ cuối cùng của ngài tại đó trở về khi qua Bồ Đào Nha, là một điểm hình sống động cho thấy

tổn giáo của ĐTC TGM Angelo Giuseppe Roncalli. Ngài nói rằng các Kitô hữu thuộc mọi nhóm tuyên tín rất thích phân biệt họ với những nhóm không tuyên xưng cùng một đức tin như họ, bất kể đó là "người Chính Thống, người Chính Phụng, người Do Thái, người Hồi Giáo, người tin hay người không tin". Những theo ngài, cho dù "sẽ đã đáng vì sự khác biệt, ngôn ngữ, giáo dục, hay các đặc biệt đầu tiên của một quá khứ buồn thảm có gì chúng ta xa cách nhau đi chăng nữa, đức ánh sáng Tin Mừng, ta nhận thấy Chúa Kitô đã đem phá bỏ các bức tường; Người chỉ một công bố tình huynh đệ phổ quát của chúng ta; tâm đức giáo huấn này chính là tình yêu nối kết mọi người với Người và là anh cả của các em, và nối kết Người và chúng ta với Chúa Cha".

Phá bỏ các bức tường

Hãy phá bỏ các bức tường: những lời này chính là lời tiên báo, hơn bất cứ điều gì khác, với nối kết hai vị giáo hoàng thánh thiện này. Công giáo đức Kitô đã được ĐTC Gioan Phaolô II thúc đẩy mạnh mẽ; ngài đã vượt quá giới giao đố chính thống như một chủ tiên tri khi đức ngài đứng ở bên chính thống tôn giáo. Khi tới Hy Lạp năm 2001 trong một cách vị giáo hoàng đứng tiên tri đó trong 1281 năm, ngài bình thản lắng nghe một danh sách dài gồm 13 lời kết án và 13 thời điểm mà người Chính Thống Hy Lạp không ngừng nói lên đố chính thống Hồi Giáo Công Giáo. Sau đó, ngài người xin lỗi vì những sai lầm đã phạm. Sau cùng, trong một cuộc gặp gỡ lịch sử tại Areopagus, ngài khẳng định với TGM Christodoulos sự cam kết chung trong việc báo và nguỵn giáo Kitô Giáo của Âu Châu. Sau đó, phá bỏ sự cấm kỵ không có nguy hiểm chung giữa Chính Thống và Công Giáo, ngài đã được kinh Lạy Cha với TGM Hy Lạp.

ĐTC Gioan XXIII cũng đã bắt đầu phá bỏ bức tường vô hình của Bức Màn Sét khi Liên Bang Xô Viết cộng nhậm những vết nứt đầu tiên của nó. Năm 1961, Tổng Bí Thư lúc đó của Đảng Cộng Sản Nga là Nikita Krushchev đã thực hiện chuyến đầu tiên trong việc thiết lập truyền thông với ĐTC Giáo Hoàng bằng cách gửi thông điệp chúc mừng sinh nhật thọ 80 của ĐTC Gioan XXIII. ĐTC Giáo Hoàng đã hồi âm, và thời là một người tiếp xúc bán chính thức đã được mở ra. Khi cuộc khủng hoảng hàng hải tại Cuba nổ ra năm 1962, ĐTC Gioan XXIII là một giá trị tinh thần duy nhất được cả đôi bên đề nghị nhìn nhận. Các nhận định công khai của ngài, được chính ngài viết lên và gửi cho hoàn toàn, đã được nhả t báo Pravda, tiếng nói của Đảng Cộng Sản, đăng tải. Nhờ thế cuộc khủng hoảng hàng hải đã được vượt qua.

Pacem in terris: đầu cho thế giới

Thành quả của sáng kiến trên đã thuyết phục ĐTC Gioan XXIII viết thông điệp Hòa Bình Trên

Trái Đất. Xây dựng trên sự thật, nhân phẩm, tự do và tôn giáo nhân bản cốt lõi, thông điệp này là mục tiêu vĩ đại của Đức Giáo Hoàng XXIII, và hiện nay vẫn còn hấp thụ. Đức Giáo Hoàng XXIII muốn thông điệp này được viết theo lối cách tân. Làm nên tự do cho thông điệp này là điều chủ yếu, niềm khát vọng có nhân phẩm của con người, tự do và hòa bình. Tất cả trong thông điệp này, trở nên các khát vọng của con người được nhìn dưới ánh sáng Tin Mừng, và các công việc để thực hiện chúng đã tỏ ra việc theo đuổi nhân bản toàn diện, một nhân bản sống trở thành nhân tính của Đức Phaolô VI.

Điều đầu tiên trong lịch sử, một thông điệp đã không dựa vào mục đích mà là dựa vào các điều kiện của thời đại. Phương pháp qui nạp này sau đó sẽ được áp dụng vào hiện tại mục đích "Vui Mừng Và Hy Vọng" của Công Đồng Vatican II.

Hào quang của "Hòa Bình Trên Trái Đất" cũng đã làm say mê một giám mục trẻ lúc đó đang tham dự Công Đồng Vatican II, Đức Cha Karol Wojtyła. Vị giám mục này từng kinh qua chủ nghĩa Quốc Xã và chủ nghĩa Cộng Sản, hai hình thức toàn trị lúc bấy giờ đang rúng động Âu Châu. Việc ngài chọn lối đi hình thức toàn trị đã dẫn tới chủ trương triết lý chủ nghĩa nhân bản của ngài. Ngài chọn đi chúng không qua việc trình bày phân tích hay tôn công trình điển. Thay vào đó, ngài chăm chú nghĩ tới, giáo dục hình thành ý nghĩa của tự do và nhân phẩm. Đây là một nhân bản của thực tiễn.

Bình thường hóa quan hệ

Đức Cha Wojtyła là một trong các vị tích cực nhất trong việc soạn thảo văn kiện "Dignitatis humanae" của Công Đồng. Văn kiện này là khí cụ có giá trị để vị giám mục đang ở bên kia bức Màn Sét, là những vị lý luận tốt nó mà thực ra một trẻ con chọn đi cách âm thầm. Đức Cha Wojtyła liên kết việc báo về nhân phẩm với ý niệm quốc gia, một ý niệm ngài coi như triết lý phân biệt ý niệm nhà nước.

Trong khi bấy giờ, điều ưu tiên là Bình Thường Hóa Quan Hệ (Ostpolitik) của Vatican bắt đầu được khởi đầu. Đức HY Agostino Casaroli được phái tới các nước ở bên kia bức Màn Sét, thoạt đầu bởi Đức Giáo Hoàng XXIII, sau đó bởi Đức Phaolô VI. Ngài đã khởi đầu một cuộc đàm thoại đầy khó khăn, bằng một chính sách "hết bực này tới bực khác" mà chính ngài định nghĩa là "tổn thương kiên nhẫn". Ngài xây dựng được các mối liên hệ dẫn tới việc giảm nhẹ các điều kiện khắt khe với các chế độ cộng sản áp đặt lên Kitô hữu.

Khi được bầu làm giáo hoàng, Đức Giáo Phaolô II đã chọn Đức HY Casaroli làm Quốc Vụ Khanh. Chức trách này mang nhiều đặc điểm của Đức Giáo Hoàng vì tận do và nhân phẩm đã khiến lên nhiệm vụ khắt khe ngay khi nhậm chức đang sống tại các nước thuộc Hiệp ước Warsaw. Cùng một lúc, nhiệm vụ ngoại giao của Đức HY Casaroli vẫn duy trì liên hệ với các nước Công Giáo Sẵn sàng để nhận nhậm, đem lại cho chức trách của Đức Giáo Hoàng nhiệm vụ hết sức có tính báo động.

Trong khi vậy, Đức HY Paul Poupard, Quốc Vụ Khanh đời thứ hai Đức Giáo XXIII và Đức Phaolô VI, được Đức Giáo Phaolô II cử đến ngay Văn Phòng Ngoại giao và Vô Tín Ngoại giao, và trong khả năng này, ngài đã khiến di sản của đời sống văn hóa với các nhà triết học và trí thức của các nước ở bên kia biển Mãn Sắt.

Một bên là chức trách của Đức Giáo Phaolô II; một bên là nhiệm vụ ngoại giao của Đức HY Casaroli. Họ đều cùng nhau, là cuộc đời sống văn hóa. Chính đó là lý do làm cho một bên chức trách khác biệt pháp lý, đó là bên chức trách Bá Linh. Các hình thức khác biệt chức trách sống trên cho sự sống đời của chính nghĩa của người Ái Châu và sự chiến thắng của người Công Giáo.

Nếu không có Đức Giáo XXIII, thì không đời gì khác trên có thể diễn ra. Với "giáo hoàng mới của Đức Giáo XXIII" là một nhà ngoại giao tinh tế. Tri thức của giáo hoàng của ngài trải đi, như những người của Tòa Thánh trên vũ đài quốc tế đã gia tăng đáng kể.

Đức Giáo Phaolô II tiếp nối di sản trên. Ngài thông qua hay thách thức Liên Hiệp Quốc, khi nói tại tận do tôn giáo tại Trụ Sở LHQ ở New York. Ngài cũng phê phán ý thức hệ phá sản và ý niệm y tế sinh sản (reproductive health) của các hội nghị Cairo và Bắc Kinh thập niên 1990. Trong khi đó, các nhà ngoại giao của Vatican, những người đầy kỹ năng và tinh tế, đã khôn khéo làm ý niệm phát triển nhân bản toàn diện, như một thể "vi khuẩn tích cực", vào các văn kiện quốc tế. Thí dụ, trong văn kiện của LHQ công bố năm 1985.

Cùng một phương pháp: đời sống

Sau cùng, cả Đức Giáo XXIII lẫn Đức Giáo Phaolô II đều theo cùng một phương pháp, bao gồm việc đời sống và hành động. Trong một nhóm bên ngoài bên văn soạn sẵn để công bố tại vì do đầu ý niệm Ngày Giới Trẻ Thế Giới đã phát sinh, Đức Giáo Phaolô II cho thấy phương pháp này đã được thi hành ra sao: "Đó là năm 1984, người bạn lớn của chúng ta là Liên Hiệp Quốc đã thi hành ra Ngày Giới Trẻ. Họ công bố, họ đưa ra kết quả. Chúng tôi thức hi vọng

kể họ ch y!".

Tính t phát này đã phá s p các b c t ng. Đ c Gioan XXIII m cánh c a đ a vào Công Đ ng Vatican II b ng cách m chỉ c c a s t i Tông Dinh vào ngày 11 tháng 10, năm 1963, đ gi ng bài gi ng n i ti ng c a ngài v m t trắng, yêu c u ng i ta "vu t ve con cái h ". Đ c Gioan Phaolô II cũng m m t chỉ c c a s cho ng i ta th y h có th ch mong chi tri u giáo hoàng c a ngài trong Thánh L khai m c th a tác v Phêrô: "Hãy m r ng các c a ra vào cho Chúa Kitô. Hãy m r ng các biên gi i Nhà N c, các h th ng kinh t và chính tr , nh ng lãnh v c mệnh mông c a văn hóa, văn minh và phát tri n cho s c m nh c u r i c a Ng i. Đ ng s h i. Chúa Kitô bi t rõ "trong con ng i có gì". Ch m t mình Ng i bi t đ u y".

Vũ Văn An